

Số: 96/2020/QĐST- HNGĐ

Tam Điệp, ngày 18 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 125/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: **Anh Lương Văn T** (tên gọi khác: Lương Anh T), sinh năm: 1984

Địa chỉ: Số nhà 477 đường Q, tổ 24, phường Tr, thành phố T, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: **Chị Lương Ngọc Anh Đ**, sinh năm: 1992

Địa chỉ: Số nhà 477 đường Q, tổ 24, phường Tr, thành phố T, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lương Văn T (tên gọi khác: Lương Anh T) và chị Lương Ngọc Anh Đ

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con chung, con riêng:

- Về con chung: Sau khi ly hôn, anh Lương Văn T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lương Ngọc Lan H, sinh ngày 29/01/2015 và cháu Lương Ngọc Minh H, sinh ngày: 21/6/2016 còn chị Lương Ngọc Anh Đ được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lương Minh H, sinh ngày 29/3/2019.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Lương Văn T và chị Lương Ngọc Anh Đ tạm thời không yêu cầu cấp dưỡng.

- Về con riêng: Anh Lương Văn T và chị Lương Ngọc Anh Đ đều không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hiện chị Đ không có thai.

Quyền, nghĩa vụ của cha mẹ và con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình.

2.2. Về chia tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung, nợ riêng: Anh Lương Văn T và chị Lương Ngọc Anh Đ không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Lương Văn T phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí thuận tình ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số AA/2016/0001669 ngày 10 tháng 11 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Ninh Bình. Anh Lương Văn T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP. Tam Điệp;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- Chi cục THADS TP. T;
- UBND phường Tr, TP. T, tỉnh Ninh Bình;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN
(đã ký)
Vũ Ngọc Tú